

CHUẨN ĐẦU RA

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NÔNG HỌC

1. Giới thiệu

1.1. Tên ngành đào tạo: Nông học

Mã ngành: 7620109

1.2. Trình độ đào tạo: Đại học

1.3. Mục tiêu đào tạo:

1.3.1. Mục tiêu chung

Đào tạo kỹ sư Nông học có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, có năng lực tham gia nghiên cứu và quản lý trong nông nghiệp.

1.3.2. Mục tiêu cụ thể (ký hiệu POs)

Kỹ sư ngành Nông học có khả năng:

- Kiến thức

+ PO1: Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, khoa học chính trị và pháp luật, an ninh quốc phòng; Có lòng yêu nước, yêu ngành nghề; Có ý thức phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ PO2: Nắm vững kiến thức về khoa học cơ bản như toán, hóa, sinh để phục vụ cho nghề nghiệp; Nắm vững kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp để có thể giải quyết các vấn đề liên quan trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển kiến thức mới và có thể học tập ở trình độ cao hơn; Có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường, gắn đào tạo với thực tế sản xuất, áp dụng nông nghiệp công nghệ cao nhằm tăng năng suất và chất lượng cây trồng, vật nuôi và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Kỹ năng

+ PO3: Thực hiện tốt các kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; Đánh giá, giải thích được các tình huống trong sản xuất nông nghiệp liên quan đến cây trồng, vật nuôi và thủy hải sản.

+ PO4: Có kỹ năng quản lý và điều hành việc sản xuất nông nghiệp, nhận diện, phán đoán và đưa ra các giải pháp tối ưu cho các vấn đề trong sản xuất nông nghiệp.

+ PO5: Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm và giải quyết vấn đề. Kỹ năng thuyết trình và sử dụng các phương tiện hỗ trợ trong công tác chuyên môn có hiệu quả cao.

+ PO6: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành; Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; Có kỹ năng giao tiếp căn bản, có thể đọc hiểu, tra cứu và viết báo cáo các vấn đề đơn giản trong nông nghiệp bằng Tiếng Anh.

- *Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm*

+ PO7: Có sự tự tin, lòng nhiệt tình, lòng đam mê, sự thích nghi cao đối với những điều kiện làm việc khác nhau; Hiểu được văn hóa nghề nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp và có thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp; Có tinh thần chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có trách nhiệm đối với xã hội và môi trường.

+ PO8: Có tác phong làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả; Chủ động và linh hoạt trong lập kế hoạch và khi thực hiện công việc; Luôn cập nhật thông tin mới để phát huy hiệu quả công việc chuyên môn.

2. VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành nông học có thể:

- Nghiên cứu, giảng dạy ở trường đại học, cao đẳng, viện, trung tâm nghiên cứu.
- Cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp như: Ban nông nghiệp xã, phòng nông nghiệp quận/huyện, các Sở nông nghiệp, khoa học công nghệ, các cơ quan khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y.
- Các hợp tác xã nông nghiệp, trang trại trồng trọt, chăn nuôi, trung tâm khuyến nông, trung tâm nghiên cứu cây lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp.
- Các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh - dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp trong và ngoài nước.
- Tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các ngành liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp như trồng trọt, chăn nuôi, công nghệ thực phẩm, thủy sản.

3. CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được chuẩn đầu ra sau:

3.1. Kiến thức

- PLO1: Sử dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên làm nền tảng lý luận và thực tiễn cho khối ngành khoa học nông nghiệp.
- PLO2: Sử dụng kiến thức giáo dục thể chất, an ninh quốc phòng, xã hội nhân văn, nhà nước và pháp luật, tư tưởng đạo đức cách mạng của ĐCSVN và tư tưởng HCM vào nghề nghiệp và cuộc sống.
- PLO3: Sử dụng kiến thức khoa học sự sống và kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực nông nghiệp.
- PLO4: Sử dụng được những kiến thức chuyên ngành vào các lĩnh vực nông nghiệp như trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.
- PLO5: Sử dụng những kiến thức về xây dựng và quản lý dự án nông nghiệp, các hình thức kinh doanh trong nông nghiệp.
- PLO6: Sử dụng kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; Sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn.

3.2. Kỹ năng

- PLO7: Phát thảo ý tưởng, xây dựng đề cương, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả nghiên cứu.

- PLO8: Thực hiện tự chủ trong công việc.
- PLO9: Thuyết trình, thảo luận, làm việc độc lập, theo nhóm.
- PLO10: Phát thảo, xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác chuyên môn trong lĩnh vực nông nghiệp; thiết kế, xây dựng mô hình trình diễn.
- PLO11: Vận hành các biện pháp kỹ thuật và giải quyết vấn đề về kỹ thuật trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.
- PLO12: Tổ chức và kiểm tra các hoạt động sản xuất cây trồng, vật nuôi.
- PLO13: Thực hiện tự khởi nghiệp trong sản xuất nông nghiệp.

3.3. Thái độ, đạo đức nghề nghiệp

- PLO14: Thực hiện tuân thủ pháp luật trong nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; Giải quyết bảo vệ môi trường trong công tác chuyên môn và trong cuộc sống.
- PLO15: Thực hiện cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và một số vấn đề liên quan đến nông học; Tranh luận để bảo vệ được quan điểm cá nhân; Thực hiện phân tích, đánh giá, cải tiến và quản lý các hoạt động nông học ở quy mô trung bình.